

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày 21 tháng 6 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Thành Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Trường Hận**

2/ Ông **Nguyễn Công Trường**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trịnh Nga Muội** - Là Thư ký viên, Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông **Võ Quốc Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn G, Sinh ngày: 06/6/2000 tại Cà Mau.

Nơi cư trú: Ấp G, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành T và bà: Lê Kim X; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: 01 (bị Công an thị trấn S, huyện T xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 821/QĐ-XPHC ngày 29/11/2022, số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nộp phạt xong ngày 07/12/2022 (chưa được xóa tiền sự); bị bắt và tạm giữ từ ngày 07/12/2022, sau đó khởi tố chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bùi Chí Đ, sinh năm 2004, trú: Khóm 4, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Hồ Công Trọng, sinh năm 2002, trú: Khóm F, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 06/12/2022, G dùng số điện thoại 0838584684 gọi cho người tên K ở Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ nhân thân) đặt mua 02 bịch ma túy khô (K) với giá 18.000.000 đồng để về sử dụng, G chưa trả tiền mua ma túy cho K.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, K điện thoại cho G kêu đến chành xe Loan K1, gần bên xe C để nhận ma túy. Khoảng 04 giờ ngày 07/12/2022, có người đàn ông (không rõ nhân thân) điện thoại cho G kêu đến chành xe Loan K1 ở phường F, thành phố C, tỉnh Cà Mau để nhận 01 thùng đồ, G biết đó là ma túy do K gửi xuống cho G.

Đến khoảng 13 giờ ngày 07/12/2022, G mượn xe mô tô hiệu Wave alpha, màu xanh đen, biển kiểm số 69B1-456.71 của Hồ Công T1, G điều khiển xe đến chành xe Loan Khởi để lấy ma túy do K gửi về.

Khi đến chành xe Loan K1, có một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ nhân thân) đưa cho G 01 hộp giấy màu nâu, bên ngoài có quấn băng keo màu vàng, bên ngoài hộp giấy có ghi số điện thoại của G như đã nêu trên. Giàu biết bên trong hộp giấy là ma túy do K gửi. G nhận hộp giấy chứa ma túy treo trên бага xe rồi điều khiển xe về thị trấn S.

Trên đường đi đến đoạn đường vắng ở xã P, huyện C, G dừng xe mở hộp giấy ra kiểm tra, thấy bên trong có 01 hộp giấy nhỏ màu nâu, mở hộp giấy nhỏ thấy 01 bịch nilong màu trắng, bên trong bịch nilong màu trắng có bịch nilong màu đen, G cầm bịch nilong màu đen lên tay bóp vào thì biết bên trong có chứa 02 bịch ma túy khô, G để 02 bịch ma túy vào túi xách bằng giấy màu trắng (túi xách do G mang theo) rồi treo túi xách lên бага xe, 02 hộp giấy Giàu vứt bỏ cặp mé lộ ven đường, sau đó G điều khiển xe về tiệm rửa xe “RT” của Hồ Công T1 tại Khóm F, thị trấn S để trả xe cho T1.

Khi đến nơi, G gặp Bùi Chí Đ đến tiệm này để rửa xe. Giàu kêu Đ mượn xe của T1 chở G đến ấp Đ, xã K, G sẽ trả công cho Đ 250.000 đồng thì Đ đồng ý (mục đích của G là đi tìm nhà của L là bạn mới quen của G nhưng không biết địa chỉ cụ thể để cùng sử dụng ma túy), G không nói cho Đ biết việc này.

Đệ điều khiển xe mô tô nêu trên của T1 chở G đến ấp Đ, túi xách chứa ma túy của G vẫn treo trước бага xe.

Khi đến ấp Đ, G điện thoại cho L để hỏi đường, L kêu Giàu đến cầu D, xã K thì L sẽ ra đón. Khi Đ điều khiển xe chở G đến đoạn lộ gần dốc cầu S thuộc ấp S, xã K, huyện T, thì bị Đoàn Biên phòng S bắt quả tang thu giữ toàn bộ trọng lượng ma túy nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 398/KL-KTHS ngày 13/12/2022 của Phòng K4 Công an tỉnh C, thể hiện: Tinh thể màu trắng bên trong 02 (hai) túi nilon màu trắng được bóp kín miệng, niêm phong trong phong bì hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 19,9551 gam, loại Ketamine.

(Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022, của Chính phủ).

Vật chứng thu giữ:

Ngoài khối lượng ma túy đã bị thu giữ nêu trên, khi bắt quả tang và trong quá trình điều tra, đã tạm giữ các đồ vật như:

Thu giữ của Bùi Chí Đ:

01 điện thoại di động màu vàng đồng hiệu Iphone, có gắn 01 sim điện thoại Vinaphone số 0837473203.

Thu giữ của Nguyễn Văn G:

01 Ví da màu đen, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn G; 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Nokia, số model 6300, bên trong điện thoại có chữ số MADE IN FINLAND 352055/02/050256/1, có gắn 01 sim điện thoại Vinaphone có các chữ số trên sim 898402000, 11400545719 (sim số 0855567869); 01 điện thoại di động màu trắng hiệu Iphone, số Imel 353052098385671, có gắn 01 sim điện thoại Vinaphone có các chữ số trên sim 898402000, 11270839812 (sim số 0838584684); 01 khẩu trang y tế màu trắng, đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu trắng đã cũ, trên túi có chữ LEISURE; 01 túi nilon quay sách màu đen, đã qua sử dụng bị thủng lỗ; 01 túi xách bằng giấy màu trắng đã qua sử dụng bị rách, trên túi có chữ LD PERFUME OIL); 02 áo mưa nilon màu xanh đã qua sử dụng; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy biển số 69B1-456.71 (tên chủ xe Lê Anh K2), 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha màu xanh đen, biển số kiểm số 69B1-456.71, số khung RLHJA3917KY371790, số máy JA39E1239571. Xe mô tô này là của Hồ Công T1 mua lại từ Nguyễn Văn G nhưng chưa sang tên.

Tại Cáo trạng số: 54/CT-VKS ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn Văn G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng số: 54/CT-VKS ngày 29 tháng 5 năm 2023 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt:

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù.

Về vật chứng:

Căn cứ các điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, như sau:

Cần tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì hình chữ nhật hoàn mẫu được niêm phong số 398/KL-KTHS ngày 13/12/2022 của Phòng K4 Công an tỉnh C có chữ ký tên Trần Anh K3 và 07 dấu tròn màu đỏ của Phòng K4 Công an tỉnh C, 01 khẩu trang y tế màu trắng, 01 túi nilon màu trắng, 01 túi nilon quay sách màu đen, 01 túi xách bằng giấy màu trắng, 02 áo mưa nilon màu xanh.

Trả lại cho Bùi Chí Đ:

01 điện thoại di động màu vàng đồng hiệu Iphone, có gắn 01 sim điện thoại Vinaphone số 0837473203.

Trả lại cho bị cáo:

01 ví da màu đen, 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn G; 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Nokia, số model 6300, bên trong điện thoại có chữ số MADE IN FINLAND 352055/02/050256/1, có gắn 01 sim điện thoại Vinaphone có các chữ số trên sim 898402000, 11400545719 (sim số 0855567869).

Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước của bị cáo:

01 điện thoại di động màu trắng hiệu Iphone, số Imel 353052098385671, có gắn 01 sim điện thoại Vinaphone có các chữ số trên sim 898402000, 11270839812 (sim số 0838584684).

Trả lại cho Hồ Công T1:

01 xe mô tô hiệu Honda, loại xe Wave Alpha màu xanh đen, biển số kiểm số 69B1-456.71, số khung RLHJA3917KY371790, số máy JA39E1239571, 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy biển số 69B1- 456.71 (tên chủ xe Lê Anh K2).

Bị cáo không tham gia tranh luận bày luận tội của Viện kiểm sát, chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn T2, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi:

[2.1] Về tội danh:

Xét, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 16 giờ 40 phút ngày 07/12/2022, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lúc 18 giờ 55 phút ngày 07/12/2022 của Đoàn Biên phòng S, Kết luận giám định số 398/KL-KTHS ngày 13/12/2022 của Phòng K4 Công an tỉnh C, các biên bản làm việc với bị cáo vào lúc 13 giờ 30 phút và lúc 15 giờ 35 phút ngày 26/12/2022 và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Ngày 07/12/2022, bị cáo điều khiển xe đi từ Thị trấn S, huyện T lên Thành phố C để nhận và cất giấu ma túy do đối tượng K (chưa rõ nhân thân) gửi, do trước đó bị cáo đã đặt mua ma túy của đối tượng K, do đối tượng K gửi từ Thành phố Hồ Chí Minh cho bị cáo, mục đích mua ma túy của bị cáo là để sử dụng. Bị cáo để khối lượng ma túy vào túi xách bằng giấy màu trắng rồi treo túi xách lên бага xe và sau đó đi đến ấp S, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau mục đích tìm bạn để cùng sử dụng ma túy thì bị Đoàn Biên phòng S bắt quả tang, thu giữ toàn bộ khối lượng ma túy nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 398/KL-KTHS ngày 13/12/2022 của Phòng K4 Công an tỉnh C, kết luận:

Tinh thể màu trắng bên trong 02 (hai) túi nilon màu trắng được bóp kín miệng, niêm phong trong phong bì hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 19,9551 gam, loại Ketamine.

(Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 19,9551 gam, loại Ketamine của bị cáo nhằm mục đích sử dụng đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy: 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam”.

Từ đó, Cáo trạng số: 54/CT-VKS ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố và lời buộc tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo tại phiên tòa có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.2] Về áp dụng hình phạt:

Ma túy là chất gây nghiện, là nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống. Tệ nạn ma túy còn được xem là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm, làm lan truyền đại dịch HIV/AIDS, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội, nhưng vì thỏa mãn cá nhân bị cáo cố ý thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Hơn nữa, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là sự tiếp tay cho lượng nghiện ma túy ngày càng tăng, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện.

Do đó, cần được xử nghiêm và áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội theo đề nghị của Viện kiểm sát và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo không có tiền tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo cha ruột Nguyễn Thành T là cựu chiến binh xã K, huyện T, bà nội Nguyễn Thị N được Nhà nước tặng hạng nhất trong công cuộc kháng chiến. Các tình tiết giảm nhẹ này bị cáo được hưởng quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo, cho thấy bị cáo tàng trữ ma túy mục đích sử dụng và không có công việc ổn định, không có nguồn thu nhập, nếu áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo thì gây khó khăn để thi hành án. Vì vậy, không cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Về vật chứng vụ án cần được xử lý như sau:

Cần tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì hình chữ nhật hoàn mẫu được niêm phong số 398/KL-KTHS ngày 13/12/2022 của Phòng K4 Công an tỉnh C có chữ ký tên Trần Anh K3 và 07 dấu tròn màu đỏ của Phòng K4 Công an tỉnh C, 01 khẩu trang y tế màu trắng, 01 túi nilon màu trắng, 01 túi nilon quay sách màu đen, 01 túi xách bằng giấy màu trắng, 02 áo mưa nilon màu xanh.

Trả lại cho Bùi Chí Đ:

01 điện thoại di động màu vàng đồng hiệu Iphone, có gắn 01 sim điện thoại Vinaphone số 0837473203.

Trả lại cho bị cáo:

01 ví da màu đen, 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn G; 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Nokia, số model 6300, bên trong điện thoại có chữ số MADE IN FINLAND 352055/02/050256/1, có gắn 01 sim điện thoại Vinaphone có các chữ số trên sim 898402000, 11400545719 (sim số 0855567869).

Đối với 01 điện thoại di động màu trắng hiệu Iphone, số Imel 353052098385671, có gắn 01 sim điện thoại Vinaphone có các chữ số trên sim 898402000, 11270839812 (sim số 0838584684) của bị cáo, có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

Trả lại cho Hồ Công T1:

01 xe mô tô hiệu Honda, loại xe Wave Alpha màu xanh đen, biển số kiểm số 69B1-456.71, số khung RLHJA3917KY371790, số máy JA39E1239571, 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy biển số 69B1- 456.71 (tên chủ xe Lê Anh K2).

[2.5] Đối với Bùi chí Đệ, Hồ Công T1: Quá trình điều tra xác định Đ, T1 không biết việc G tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

[2.6] Đối với đối tượng tên K: Bị cáo khai mua ma túy của đối tượng này, nhưng đến nay chưa xác định được nhân thân, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[2.7] Đối với thành xe Loan Khởi hoạt động kinh doanh vận tải, không kiểm tra hàng hoá bên trong, không biết việc K lợi dụng gửi ma túy cho bị cáo, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là có cơ sở.

[3] Về án phí: Do bị cáo Nguyễn Văn G đã bị kết án nên bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ Điều 38; điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G **03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 07/12/2022.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, như sau:

Cần tịch thu tiêu hủy:

01 (một) phong bì hình chữ nhật hoàn mầu được niêm phong số 398/KL-KTHS ngày 13/12/2022 của Phòng K4 Công an tỉnh C có chữ ký tên Trần Anh K3 và 07 dấu tròn màu đỏ của Phòng K4 Công an tỉnh C, 01 (một) khẩu trang y tế màu trắng, đã qua sử dụng, 01 (một) túi nilon màu trắng đã củ, trên túi có chữ

LEISURE, 01 (một) túi nilon quay sách màu đen, đã qua sử dụng bị thủng lỗ, 01 (một) túi xách bằng giấy màu trắng đã qua sử dụng bị rách, trên túi có chữ LD PERFUME OIL), 02 (hai) áo mưa nilon màu xanh đã qua sử dụng.

Trả lại cho Bùi Chí Đ:

01 (một) điện thoại di động màu vàng đồng hiệu Iphone, có gắn 01 (một) sim điện thoại Vinaphone số 0837473203.

Trả lại cho bị cáo:

01 (một) ví da màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn G; 01 (một) điện thoại di động màu vàng hiệu Nokia, số model 6300, bên trong điện thoại có chữ số MADE IN FINLAND 352055/02/050256/1, có gắn 01 (một) sim điện thoại Vinaphone có các chữ số trên sim 898402000, 11400545719 (sim số 0855567869).

Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước của bị cáo Nguyễn Văn G:

01 (một) điện thoại di động màu trắng hiệu Iphone, số Imel 353052098385671, có gắn 01 (một) sim điện thoại Vinaphone có các chữ số trên sim 898402000, 11270839812 (sim số 0838584684).

Trả lại cho Hồ Công T1:

01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại xe Wave Alpha màu xanh đen, biển số kiểm số 69B1-456.71, số khung RLHJA3917KY371790, số máy JA39E1239571, 01 (một) bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy biển số 69B1-456.71 (tên chủ xe Lê Anh K2).

(Vật chứng được Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn T2 đang quản lý tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/6/2023).

3/ Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn G phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

4/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn G và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Chí Đ, Hồ Công T1 được quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Trần Văn Thời (1b);
- CAND huyện Trần Văn Thời (1b);
- THADS huyện Trần Văn Thời (1b);
- Người tham gia tố tụng (3b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thành Quang